

GRI 417: Tiếp thị và Ghi nhãn 2016

NGÀY HIỆU LỰC: NGÀY 1 THÁNG 7 NĂM 2018

TIÊU CHUẨN THEO CHỦ ĐỀ

417

GRI 417: Tiếp thị và Ghi nhãn 2016

Tiêu chuẩn theo Chủ đề

Ngày Hiệu Lực

Tiêu chuẩn này có hiệu lực đối với báo cáo hoặc tài liệu khác được phát hành vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2018.

Trách nhiệm

Tiêu chuẩn này được [Hội đồng Tiêu chuẩn Phát triển Bền vững Toàn cầu \(GSSB\)](#) ban hành. Vui lòng gửi mọi ý kiến phản hồi về Bộ Tiêu chuẩn GRI tới gssbsecretariat@globalreporting.org để GSSB xem xét.

Quy trình Hợp lệ

Tiêu chuẩn này được xây dựng vì lợi ích cộng đồng và phù hợp với các yêu cầu trong Quy trình Hợp lệ của GSSB. Tài liệu này được xây dựng dựa trên chuyên môn của nhiều bên liên quan, có tham khảo các văn kiện liên chính phủ có thẩm quyền và kỳ vọng phổ biến của các tổ chức về trách nhiệm xã hội, môi trường và kinh tế.

Trách Nhiệm Pháp Lý

Tài liệu này nhằm mục đích hỗ trợ việc báo cáo phát triển bền vững và đã được Hội đồng Tiêu chuẩn Phát triển Bền vững Toàn cầu (GSSB) xây dựng thông qua quy trình tham vấn đa bên độc đáo với sự tham gia của đại diện từ các tổ chức và người dùng thông tin báo cáo trên toàn thế giới. Trong khi Hội đồng Giám sát GRI, Ban Quản lý và GSSB khuyến khích mọi tổ chức sử dụng Bộ tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững GRI (Bộ Tiêu chuẩn GRI) và các Diễn giải có liên quan, thì việc chuẩn bị và công bố các báo cáo dựa hoàn toàn hoặc một phần vào Bộ Tiêu chuẩn GRI và các Diễn giải có liên quan hoàn toàn là trách nhiệm của người lập báo cáo. Hội đồng Giám sát GRI, Ban Quản lý, GSSB và tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) Stichting không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả hoặc thiệt hại nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng Bộ Tiêu chuẩn GRI và các Diễn giải có liên quan trong quá trình lập báo cáo hoặc việc sử dụng báo cáo dựa vào Bộ Tiêu chuẩn GRI và các Diễn giải có liên quan.

Thông báo về bản quyền và nhãn hiệu

Tài liệu này được tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) Stichting bảo vệ bản quyền. Được phép sao chép và phân phối tài liệu này để cung cấp thông tin và/hoặc sử dụng trong quá trình lập báo cáo phát triển bền vững mà không cần GRI cho phép trước khi thực hiện. Tuy nhiên, không được phép sao chép, lưu trữ, dịch hoặc chuyển giao tài liệu này hoặc bất kỳ trích đoạn nào từ tài liệu này dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào (điện tử, cơ học, photocopy, ghi âm hoặc cách khác) cho bất kỳ mục đích nào khác nếu không có văn bản cho phép của GRI trước khi thực hiện.

Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu, GRI và logo, GSSB và logo, cũng như Bộ tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững GRI (Bộ Tiêu chuẩn GRI) và logo là các nhãn hiệu của tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) Stichting

© 2025 GRI. Bảo lưu mọi quyền.

ISBN 978-90-8866-128-0

Mục lục

Giới thiệu	4
1. Công bố thông tin quản lý chủ đề	7
2. Công bố thông tin theo chủ đề	8
Công bố thông tin 417-1 Các yêu cầu đối với thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ	8
Công bố thông tin 417-2 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ	9
Công bố thông tin 417-3 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	10
Thuật ngữ	11
Tài liệu tham khảo	13

Giới thiệu

GRI 417: Tiếp thị và Ghi nhãn 2016 bao gồm các công bố thông tin để các tổ chức báo cáo về các tác động liên quan đến việc tiếp thị và ghi nhãn và cách quản lý những tác động này.

Tiêu chuẩn có cấu trúc như sau:

- **Phần 1** bao gồm yêu cầu cung cấp thông tin về cách tổ chức quản lý các tác động liên quan đến việc tiếp thị và ghi nhãn của mình.
- **Phần 2** bao gồm ba công bố, cung cấp thông tin về các tác động liên quan đến việc tiếp thị và ghi nhãn của tổ chức.
- **Bảng thuật ngữ** bao gồm các thuật ngữ được định nghĩa với ý nghĩa cụ thể khi sử dụng trong Bộ Tiêu chuẩn GRI. Các thuật ngữ được gạch chân trong văn bản Bộ Tiêu chuẩn GRI và được liên kết đến định nghĩa
- **Tài liệu tham khảo** liệt kê các văn kiện liên chính phủ có giá trị tham chiếu cao và các tài liệu tham khảo khác được sử dụng trong quá trình xây dựng Tiêu chuẩn này.

Nội dung còn lại của phần Giới thiệu trình bày bối cảnh của chủ đề, tổng quan về hệ thống Bộ Tiêu chuẩn GRI và thông tin bổ sung về cách sử dụng Tiêu chuẩn này.

Bối cảnh của chủ đề

Tiêu chuẩn này đề cập đến chủ đề thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ và truyền thông tiếp thị. Chủ đề này bao gồm khả năng khách hàng tiếp cận được thông tin chính xác và đầy đủ về các tác động tích cực và tiêu cực đến kinh tế, môi trường và xã hội của các sản phẩm và dịch vụ mà họ tiêu thụ – cả từ góc độ ghi nhãn sản phẩm và dịch vụ cũng như góc độ truyền thông tiếp thị.

Truyền thông tiếp thị công bằng và có trách nhiệm, cũng như việc cung cấp thông tin về thành phần sản phẩm, cách sử dụng và thải bỏ đúng cách, có thể giúp khách hàng đưa ra lựa chọn sáng suốt.

Những khái niệm này được nêu trong các văn kiện chính của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế: xem phần [Tài liệu tham khảo](#).

Hệ thống của Bộ Tiêu chuẩn GRI

Tiêu chuẩn này là một phần của Bộ tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững GRI (Bộ Tiêu chuẩn GRI). Bộ Tiêu chuẩn GRI hướng dẫn tổ chức báo cáo thông tin về các tác động đáng kể nhất của tổ chức đối với nền kinh tế, môi trường và con người, bao gồm cả tác động đến quyền con người cũng như cách tổ chức quản lý những tác động này.

Bộ tiêu chuẩn GRI có cấu trúc như một hệ thống các tiêu chuẩn tương quan với nhau, được sắp xếp thành ba phần: Tiêu chuẩn GRI Tổng thể, Tiêu chuẩn GRI theo Ngành và Tiêu chuẩn GRI theo Chủ đề (xem [Hình 1](#) trong Tiêu chuẩn này).

Tiêu chuẩn Tổng thể: GRI 1, GRI 2 và GRI 3

GRI 1: Tiêu chuẩn cơ sở 2021 nêu rõ các yêu cầu mà tổ chức phải tuân thủ để báo cáo theo Bộ Tiêu chuẩn GRI. Tổ chức bắt đầu sử dụng Bộ Tiêu chuẩn GRI bằng cách tham khảo **GRI 1**.

GRI 2: Công bố thông tin Chung 2021 bao gồm các công bố thông tin mà tổ chức sử dụng để cung cấp thông tin về hoạt động báo cáo và các thông tin chi tiết khác của tổ chức, chẳng hạn như về hoạt động vận hành, công tác quản trị và các chính sách.

GRI 3: Chủ đề Trọng yếu 2021 đưa ra hướng dẫn về cách xác định các chủ đề trọng yếu. Trong đó bao gồm cả các công bố thông tin mà tổ chức sử dụng để báo cáo thông tin về quy trình xác định các chủ đề trọng yếu, danh sách các chủ đề trọng yếu và cách tổ chức quản lý từng chủ đề.

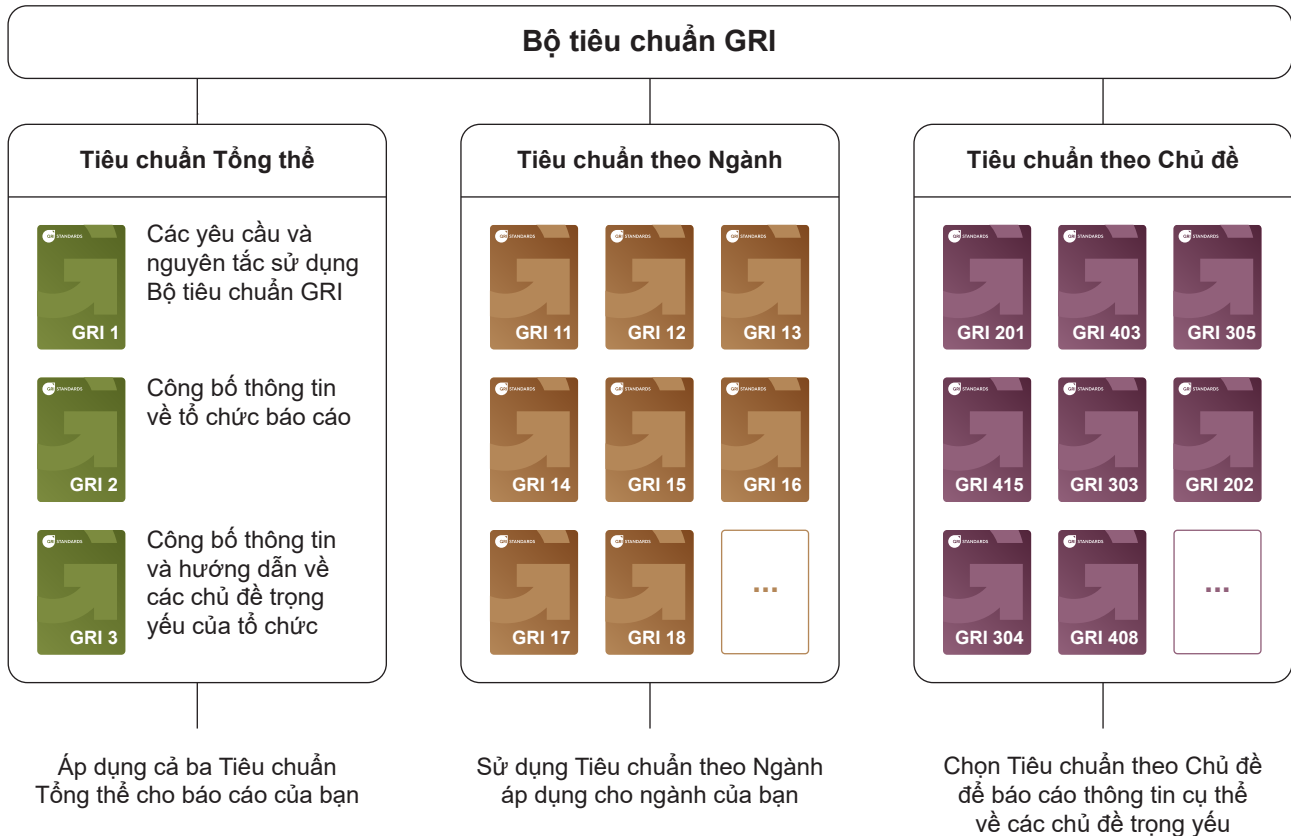
Tiêu chuẩn theo Ngành

Tiêu chuẩn theo Ngành cung cấp các thông tin cho tổ chức về những chủ đề có khả năng là trọng yếu đối với họ. Tổ chức sử dụng Tiêu chuẩn theo Ngành áp dụng cho các lĩnh vực của mình khi xác định các chủ đề trọng yếu và khi xác định nội dung báo cáo cho từng chủ đề trọng yếu.

Tiêu chuẩn theo Chủ đề

Tiêu chuẩn theo Chủ đề bao gồm các công bố thông tin mà tổ chức sử dụng để báo cáo thông tin về các tác động của mình liên quan đến các chủ đề cụ thể. Tổ chức sử dụng Tiêu chuẩn theo Chủ đề theo danh sách các chủ đề trọng yếu đã xác định thông qua *GRI 3*.

Hình 1. Bộ tiêu chuẩn GRI: Tiêu chuẩn Tổng thể, Tiêu chuẩn theo Ngành và Tiêu chuẩn theo Chủ đề



Sử dụng Tiêu chuẩn này

Tiêu chuẩn này có thể được sử dụng bởi bất kỳ tổ chức nào – bất kể quy mô, loại hình, ngành nghề, vị trí địa lý hoặc kinh nghiệm báo cáo – để công bố thông tin về các tác động liên quan đến việc tiếp thị và ghi nhận của tổ chức đó.

Tổ chức báo cáo theo Bộ Tiêu chuẩn GRI yêu cầu phải báo cáo các công bố thông tin sau nếu đã xác định tiếp thị và ghi nhận là một chủ đề trọng yếu:

- **Công bố thông tin 3-3 trong GRI 3: Chủ đề Trọng yếu 2021** (xem điều khoản 1.1 trong Tiêu chuẩn này);
- Bất kỳ công bố thông tin nào thuộc Tiêu chuẩn theo Chủ đề này về các tác động liên quan đến việc tiếp thị và ghi nhận (Công bố thông tin 417-1 đến Công bố thông tin 417-3).

Xem **Các yêu cầu 4 và 5 trong GRI 1: Tiêu chuẩn cơ sở 2021**.

Có thể đưa ra lý do để lược bỏ những công bố thông tin này.

Nếu không thể tuân thủ việc công bố thông tin hoặc yêu cầu trong việc công bố thông tin (ví dụ: vì thông tin cần công bố là thông tin bảo mật hoặc bị pháp luật cấm), tổ chức phải nêu rõ mục công bố thông tin hoặc yêu cầu mà tổ chức không thể tuân thủ và đưa ra lý do lược bỏ kèm theo lời giải thích trong chỉ mục nội dung GRI. Xem phần **Yêu cầu 6 trong GRI 1** để biết thêm thông tin về lý do lược bỏ.

Nếu không thể báo cáo thông tin bắt buộc về một mục được chỉ định trong công bố thông tin vì mục đó (ví dụ: ủy ban, chính sách, thông lệ, quy trình) không tồn tại, tổ chức có thể tuân thủ yêu cầu bằng cách báo cáo tình huống thực tế đó. Tổ chức có thể giải thích lý do không có mục này hoặc trình bày bất kỳ kế hoạch nào để phát triển mục này. Việc công

bổ thông tin không yêu cầu tổ chức phải thực hiện mục đó (ví dụ: xây dựng chính sách) nhưng phải báo cáo mục đó không tồn tại.

Nếu có ý định công bố báo cáo phát triển bền vững độc lập, tổ chức không cần lặp lại thông tin đã công bố ở nơi khác, chẳng hạn như trên các trang web hoặc trong báo cáo thường niên. Trong trường hợp đó, tổ chức có thể báo cáo nội dung công bố thông tin bắt buộc bằng cách cung cấp tham chiếu trong chỉ mục nội dung GRI đến nơi có thể tìm thấy thông tin này (ví dụ: bằng cách cung cấp liên kết đến trang web hoặc trích dẫn trang trong báo cáo thường niên nơi thông tin đã được công bố).

Các yêu cầu, hướng dẫn và các thuật ngữ được định nghĩa

Những nội dung sau đây được áp dụng trong toàn bộ Tiêu chuẩn này:

Các yêu cầu bắt buộc được trình bày bằng phông **chữ in đậm** và được biểu thị bằng từ “cần phải”. Tổ chức phải tuân thủ các yêu cầu báo cáo theo Bộ Tiêu chuẩn GRI.

Yêu cầu bắt buộc có thể kèm theo hướng dẫn.

Hướng dẫn bao gồm thông tin bối cảnh, giải thích và ví dụ để giúp tổ chức hiểu rõ hơn về các yêu cầu.

Tổ chức không bắt buộc phải tuân thủ hướng dẫn. Tiêu chuẩn cũng có thể bao gồm các khuyến nghị. Đây là những tình huống trong đó một hành động cụ thể được khuyến khích nhưng không bắt buộc phải thực hiện.

Từ “nên” biểu thị khuyến nghị, còn từ “có thể” biểu thị khả năng hoặc lựa chọn.

Các thuật ngữ được định nghĩa sẽ được gạch chân trong văn bản Bộ tiêu chuẩn GRI và được liên kết với định nghĩa tương ứng trong [Bảng thuật ngữ](#). Tổ chức phải áp dụng những định nghĩa trong Bảng thuật ngữ.

1. Công bố thông tin quản lý chủ đề

Một tổ chức báo cáo theo Bộ Tiêu chuẩn GRI phải báo cáo cách thức quản lý từng chủ đề trọng yếu của tổ chức đó.

Tổ chức xác định việc tiếp thị và ghi nhãn là chủ đề trọng yếu phải báo cáo cách thức quản lý chủ đề này theo theo [Công bố thông tin 3-3 trong GRI 3: Chủ đề Trọng yếu 2021](#) (xem điều khoản 1.1 trong phần này).

Do đó, phần này được thiết kế để bổ sung – nhưng không thay thế – Công bố thông tin 3-3 trong *GRI 3*.

YÊU CẦU

1.1

Tổ chức báo cáo cần phải báo cáo cách thức quản lý việc tiếp thị và ghi nhãn theo [Công bố thông tin 3-3 trong GRI 3: Chủ đề Trọng yếu 2021](#).

2. Công bố thông tin theo chủ đề

Công bố thông tin 417-1 Các yêu cầu đối với thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ

YÊU CẦU

Tổ chức báo cáo cần phải cung cấp những thông tin sau đây:

- a. Mỗi một trong số các loại thông tin sau đây có được yêu cầu trong các quy trình của tổ chức về thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ hay không:
 - i. Tìm nguồn cung ứng các thành phần của sản phẩm hoặc dịch vụ;
 - ii. Thành phần, cụ thể là liên quan đến các chất có thể gây tác động về mặt môi trường hoặc xã hội;
 - iii. Việc sử dụng sản phẩm hoặc dịch vụ một cách an toàn;
 - iv. Thải bỏ sản phẩm và các tác động về môi trường hoặc xã hội;
 - v. Khác (giải thích).
- b. Tỷ lệ phần trăm các danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ quan trọng được đề cập và đánh giá tình trạng tuân thủ những quy trình đó.

HƯỚNG DẪN

Bối cảnh

Khách hàng và người dùng cuối cần những thông tin đầy đủ và dễ tiếp cận về các tác động tích cực và tiêu cực của các sản phẩm và dịch vụ đến môi trường và xã hội. Trong đó có thể bao gồm thông tin về việc sử dụng sản phẩm hoặc dịch vụ một cách an toàn, việc thải bỏ sản phẩm, hoặc tìm nguồn cung ứng các thành phần của sản phẩm. Việc tiếp cận những thông tin này giúp khách hàng đưa ra các lựa chọn mua sắm sáng suốt.

Công bố thông tin 417-2 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ

YÊU CẦU

Tổ chức báo cáo cần phải cung cấp những thông tin sau đây:

- a. Tổng số vụ việc không tuân thủ các quy định và/hoặc bộ quy tắc tự nguyện liên quan đến thông tin và việc ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ hay không theo:
 - i. các vụ việc không tuân thủ quy định dẫn đến phạt tiền hoặc xử phạt;
 - ii. các vụ việc không tuân thủ quy định dẫn đến bị cảnh cáo;
 - iii. các vụ việc không tuân thủ bộ quy tắc tự nguyện.
- b. Nếu tổ chức chưa xác định được bất kỳ hành vi không tuân thủ quy định và/hoặc bộ quy tắc tự nguyện nào, thì chỉ cần báo cáo tóm tắt về thực tế này là đủ.

Các yêu cầu khi biên soạn

- 2.1 Khi biên soạn thông tin được quy định trong Công bố thông tin 417-2, tổ chức báo cáo cần phải:
 - 2.1.1 loại trừ những vụ việc không tuân thủ trong đó tổ chức đã được xác định là không có lỗi;
 - 2.2.2 xác định tổng số các vụ việc không tuân thủ liên quan đến các sự kiện trong các kỳ trước kỳ báo cáo, nếu có.

HƯỚNG DẪN

Hướng dẫn cho Công bố thông tin 417-2

Các vụ việc không tuân thủ xảy ra trong kỳ báo cáo có thể liên quan đến những vụ việc đã được giải quyết chính thức trong kỳ báo cáo, cho dù vụ việc đó có xảy ra trong những giai đoạn trước kỳ báo cáo hay không.

Bối cảnh

Cung cấp thông tin và hướng dẫn cách ghi nhãn thích hợp đối với tác động về mặt kinh tế, môi trường và xã hội có thể liên quan đến việc tuân thủ một số quy định, luật và bộ quy tắc nhất định. Ví dụ: tác động có thể liên quan đến việc tuân thủ các quy định, luật pháp quốc gia, và Hướng dẫn của OECD cho Doanh nghiệp Đa quốc gia của *Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế* (OECD). Tác động cũng có thể liên quan đến việc tuân thủ các chiến lược về khác biệt hóa thị trường và thương hiệu.

Việc trình bày và cung cấp thông tin và ghi nhãn của sản phẩm và dịch vụ cần phải tuân thủ nhiều quy định và luật. Việc không tuân thủ có thể cho thấy quy trình và hệ thống quản lý nội bộ không đầy đủ hoặc việc thực thi không hiệu quả. Các xu hướng được thể hiện qua công bố thông tin này có thể cho biết những cải thiện hoặc giảm sút trong hiệu quả kiểm soát nội bộ.

Công bố thông tin 417-3 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị

YÊU CẦU

Tổ chức báo cáo cần phải cung cấp những thông tin sau đây:

- a. Tổng số vụ việc không tuân thủ các quy định và/hoặc bộ quy tắc tự nguyện liên quan đến truyền thông tiếp thị, bao gồm quảng cáo, khuyến mãi và tài trợ, phân loại theo:
 - i. các vụ việc không tuân thủ quy định dẫn đến phạt tiền hoặc xử phạt;
 - ii. các vụ việc không tuân thủ quy định dẫn đến bị cảnh cáo;
 - iii. các vụ việc không tuân thủ bộ quy tắc tự nguyện.
- b. Nếu tổ chức chưa xác định được bất kỳ hành vi không tuân thủ quy định và/hoặc bộ quy tắc tự nguyện nào, thì chỉ cần báo cáo tóm tắt về thực tế này là đủ.

Các yêu cầu khi biên soạn

2.2 Khi biên soạn thông tin nêu trong Công bố thông tin 417-3, tổ chức báo cáo cần phải:

- 2.2.1** loại trừ những vụ việc không tuân thủ trong đó tổ chức đã được xác định là không có lỗi;
- 2.2.2** xác định tổng số các vụ việc không tuân thủ liên quan đến các sự kiện trong các kỳ trước kỳ báo cáo, nếu có.

HƯỚNG DẪN

Hướng dẫn cho Công bố thông tin 417-3

Các vụ việc không tuân thủ xảy ra trong kỳ báo cáo có thể liên quan đến những vụ việc đã được giải quyết chính thức trong kỳ báo cáo, cho dù vụ việc đó có xảy ra trong những giai đoạn trước kỳ báo cáo hay không.

Bối cảnh

Tiếp thị là một phương pháp truyền thông quan trọng giữa tổ chức và khách hàng, đồng thời phải tuân thủ nhiều quy định, luật và các bộ quy tắc tự nguyện, chẳng hạn như *Bộ quy tắc về Thông lệ Quảng cáo và Truyền thông Tiếp thị Hợp nhất của Phòng Thương mại Quốc tế (ICC)*.

Tổ chức được kỳ vọng sẽ thực hiện các hoạt động công bằng và có trách nhiệm trong hoạt động của mình và trong các giao dịch với khách hàng. Tiếp thị công bằng và có trách nhiệm đòi hỏi tổ chức phải truyền đạt thông tin một cách minh bạch về các tác động đến kinh tế, môi trường và xã hội của các thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ của mình. Tiếp thị công bằng và có trách nhiệm cũng có nghĩa là tránh đưa ra bất kỳ tuyên bố nào mang tính lừa đảo, không trung thực hoặc phân biệt đối xử, và không lợi dụng tình trạng thiếu hiểu biết hoặc lựa chọn của khách hàng.

Thuật ngữ

Bảng thuật ngữ này trình bày định nghĩa của các thuật ngữ được sử dụng trong Tiêu chuẩn này. Tổ chức phải áp dụng những định nghĩa này khi sử dụng Bộ Tiêu chuẩn GRI.

Các định nghĩa trong danh mục thuật ngữ này có thể chứa các thuật ngữ được định nghĩa chi tiết hơn trong [Bảng Thuật ngữ đầy đủ của Bộ Tiêu chuẩn GRI](#). Tất cả các thuật ngữ có định nghĩa đều được gạch chân. Trường hợp một thuật ngữ chưa được định nghĩa trong Bảng Thuật ngữ này hoặc trong [Bảng Thuật ngữ đầy đủ của Bộ Tiêu chuẩn GRI](#), các định nghĩa được sử dụng và hiểu phổ biến sẽ được áp dụng.

C

chủ đề trọng yếu (material topics)

các chủ đề phản ánh những tác động đáng kể nhất của tổ chức đến kinh tế, môi trường và con người, bao gồm cả các tác động đến quyền con người của họ

Lưu ý: Hãy xem [mục 2.2 trong GRI 1: Tiêu chuẩn cơ sở 2021](#) và [phần 1 trong GRI 3: Chủ đề Trọng yếu 2021](#) để biết thêm thông tin về “chủ đề trọng yếu”.

K

kỳ báo cáo (reporting period)

khoảng thời gian cụ thể mà các thông tin trong báo cáo đề cập đến

Ví dụ: năm tài chính, năm dương lịch

P

phát triển bền vững/tính bền vững (sustainable development / sustainability)

sự phát triển đáp ứng nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai

Nguồn: Ủy ban Thế giới về Môi trường và Phát triển, *Tương lai Chung của Chúng ta*, 1987

Lưu ý: Trong Tiêu chuẩn GRI, thuật ngữ “tính bền vững” và “phát triển bền vững” được dùng thay thế cho nhau.

Q

quyền con người (human rights)

các quyền vốn có của tất cả con người, trong đó tối thiểu bao gồm các quyền được nêu trong *Tuyên ngôn Quốc tế về Quyền Con người của Liên hợp quốc (UN)* và các nguyên tắc liên quan đến các quyền cơ bản được nêu trong *Tuyên bố về các Nguyên tắc và Quyền Cơ bản tại Nơi làm việc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO)*

Nguồn: Liên hợp quốc (UN), *Nguyên tắc Hướng dẫn về Kinh doanh và Quyền Con người*:

Thực hiện Khung “Bảo vệ, Tôn trọng và Khắc phục” của Liên hợp quốc, 2011; đã sửa đổi

Lưu ý: Xem [Hướng dẫn 2-23-b-i trong GRI 2: Công bố Chung 2021](#) để biết thêm thông tin về “quyền con người”.

T

tác động (impact)

ảnh hưởng đã có hoặc có thể có của một tổ chức đối với kinh tế, môi trường và con người, bao gồm cả nhân quyền của họ; các tác động này phản ánh mức độ đóng góp (tích cực hoặc tiêu cực) của tổ chức đối với phát triển bền vững

Lưu ý 1: Tác động có thể là tác động đã xảy ra hoặc có thể xảy ra, tích cực hoặc tiêu cực, ngắn hạn hoặc dài hạn, có chủ định hoặc không chủ định và có thể đảo ngược hoặc không thể đảo ngược.

Lưu ý 2: Hãy xem [mục 2.1 trong GRI 1: Tiêu chuẩn cơ sở 2021](#) để biết thêm thông tin về “tác động”.

thông tin và ghi nhãn sản phẩm và dịch vụ (product and service information and labeling)

thông tin và ghi nhãn được dùng như hai từ đồng nghĩa và mô tả thông tin truyền đạt cùng với sản phẩm hoặc dịch vụ, trong đó mô tả đặc điểm của sản phẩm hoặc dịch vụ đó

truyền thông tiếp thị (marketing communication)

sự kết hợp các chiến lược, hệ thống, phương pháp và hoạt động được tổ chức sử dụng để quảng bá danh tiếng, thương hiệu, sản phẩm, và dịch vụ của mình tới đối tượng mục tiêu

Ví dụ: quảng cáo, bán hàng cá nhân, quảng bá, quan hệ công chúng, truyền thông xã hội, tài trợ

Tài liệu tham khảo

Phần này liệt kê các văn kiện liên chính phủ có giá trị tham chiếu cao và các tài liệu tham khảo khác được sử dụng trong quá trình xây dựng Tiêu chuẩn này.

Các văn kiện có giá trị tham chiếu cao:

1. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), *Hướng dẫn của OECD cho các Doanh nghiệp Đa quốc gia*, năm 2011.

Các tài liệu tham khảo bổ sung:

2. Phòng Thương mại Quốc tế (ICC), *Bộ quy tắc về Thông lệ Quảng cáo và Truyền thông Tiếp thị Hợp nhất*, năm 2011.



PO Box 10039
1001 EA Amsterdam
The Netherlands

www.globalreporting.org